TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2023/QĐST–HNGĐ	*Đạ Huoai, ngày 23 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Dương C, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông Cao Đức L, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Dương C và ông Cao Đức L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Cao Trương Trúc P, sinh ngày 26/8/2011 cho bà Trương Thị Dương C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu P đủ tuổi thành niên. Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung:* Không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nợ chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận bà Trương Thị Dương C nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011058 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà C số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- UBND thị trấn Mađaguôi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà Giang